

CHƯƠNG TRÌNH

hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 25/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển thành phố Bắc Kạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Nghị quyết), Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố xây dựng Chương trình hành động thực hiện như sau:

A. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

I. MỤC ĐÍCH

Quán triệt, triển khai kịp thời, đầy đủ chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng, phát triển thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tạo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ nghị quyết đề ra. Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết là khung định hướng các nhiệm vụ trọng tâm để các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện.

II. YÊU CẦU

- Nội dung chương trình hành động đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình và phân công thực hiện toàn diện trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

- Quá trình tổ chức thực hiện phải gắn với thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, tỉnh và thành phố; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, bổ sung chỉ tiêu, nhiệm vụ mới để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn. Đề cao tính chủ động, sáng tạo, đổi mới gắn với trách nhiệm tập thể và người đứng đầu phụ trách lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ đề ra.

B. MỤC TIÊU

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Xây dựng thành phố Bắc Kạn tương xứng với vị trí trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh; mang bản sắc văn hóa các dân tộc vùng Đông Bắc; là điểm đến hấp dẫn với nhà đầu tư và du khách. Tạo bước chuyển biến rõ nét về phát triển kinh tế - xã hội; trong đó, đưa thương mại, dịch vụ - du lịch trở thành lĩnh vực kinh tế mũi nhọn; đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp. Xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại gắn với thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh đô thị. Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa dân tộc truyền thống; nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

II. MỘT SỐ MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu đến năm 2030

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân từ 12%/năm trở lên. Tăng thu ngân sách bình quân đạt 13%/năm; tổng thu hút vốn đầu tư ngoài ngân sách khoảng 15.000 tỷ đồng. Thu nhập bình quân đầu người đạt trên 100 triệu đồng/người/năm.

- Cơ cấu kinh tế: Khu vực dịch vụ chiếm khoảng 58%; khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm khoảng 38%; khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm khoảng 4%.

- Thành phố Bắc Kạn trở thành đô thị xanh - sạch - văn minh, hoàn thành các tiêu chí và được công nhận là đô thị loại II; tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 100%; tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu đạt 100%; tỷ lệ phường đạt chuẩn văn minh đô thị đạt 100%; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 85%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 98%; tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần và dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 100%; diện tích đất cây xanh toàn đô thị 12m²/người dân; đón trên 500.000 lượt khách du lịch/năm.

- Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hằng năm đạt trên 85%.

2. Mục tiêu đến năm 2045

Thành phố Bắc Kạn phát triển toàn diện, có mức phát triển khá so với các địa phương trong vùng trung du và miền núi Bắc Bộ; kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại.

C. NỘI DUNG THỰC HIỆN

I. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN, TRIỂN KHAI

1. Nhiệm vụ chủ yếu

- Quán triệt, tuyên truyền về nội dung Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố.

- Quán triệt, tuyên truyền kịp thời, đầy đủ về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết của các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, địa phương; tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đề ra trong từng năm, giai đoạn.

- Tuyên truyền sâu rộng kết quả sơ kết đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện được bổ sung trong thời gian tiếp theo. Kịp thời tuyên truyền, nhân rộng những kết quả nổi bật trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết; những cách làm sáng tạo, hiệu quả trên các lĩnh vực.

2. Giải pháp thực hiện

- Quán triệt, triển khai kịp thời, đầy đủ các nội dung Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đề ra; tạo sự thống nhất cao về nhận thức, tư tưởng, hành động của cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đề ra.

- Xây dựng kế hoạch quán triệt, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết đảm bảo sát, đúng, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị; tạo phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp trong toàn thành phố, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ nghị quyết đề ra.

- Tuyên truyền thực hiện Nghị quyết bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với từng đối tượng và có nội dung trọng tâm, trọng điểm; qua đó thu hút sự quan tâm và hưởng ứng thực hiện của cán bộ, đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân trên địa bàn.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, thực hiện nghiêm việc quản lý quy hoạch, đô thị, đất đai, môi trường; hoàn thành mở rộng địa giới hành chính đáp ứng tiêu chí thành phố thuộc tỉnh

1.1. Nhiệm vụ chủ yếu:

1.1.1. Từ nay đến năm 2030:

- Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện quy hoạch thành phố Bắc Kạn. Lập Quy hoạch chung xây dựng thành phố Bắc Kạn đến năm 2045.

- Kêu gọi các nhà tài trợ quan tâm, tài trợ kinh phí lập hoàn thiện các đồ án phân khu tỷ lệ 1/2000 để làm cơ sở lập quy hoạch chi tiết, xác định các dự án đầu tư.

- Xây dựng kế hoạch, đề án điều chỉnh, mở rộng địa giới hành chính thành phố Bắc Kạn trong năm 2023-2025 đảm bảo các tiêu chuẩn của thành phố thuộc tỉnh đáp ứng yêu cầu phát triển lâu dài và có ít nhất 10 đơn vị hành chính.

1.1.2. Giai đoạn 2030-2045: Trên cơ sở quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt, thành phố thực hiện nghiêm việc quản lý quy hoạch; đồng thời tiếp tục huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển thành phố theo hướng đồng bộ, toàn diện phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương.

1.2. Một số giải pháp chủ yếu:

- *Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch:* Thực hiện công tác quy hoạch bảo đảm công khai, minh bạch, có tầm nhìn chiến lược lâu dài, tư duy đột phá, phù hợp với từng giai đoạn, xu thế phát triển chung và các quy hoạch liên quan; vừa phát huy tiềm năng, lợi thế sẵn có, vừa tạo ra nguồn lực, không gian và động lực phát triển mới. Lấy Sông Cầu làm trung tâm để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của thành phố; tập trung phát triển trục giao thông chính phía Bắc, phía Nam gắn kết hài hòa, hợp lý, góp phần thúc đẩy sự phát triển của các địa phương khác trong tỉnh và các địa phương trong vùng. Phối hợp xây dựng hoàn thiện Quy chế quản lý kiến trúc đô thị và thực hiện nghiêm công tác quản lý quy hoạch, đất đai, quản lý không gian kiến trúc, cảnh quan đô thị.

- *Thực hiện nghiêm việc quản lý quy hoạch, đô thị, đất đai, môi trường:* Tăng cường quản lý Nhà nước về đô thị; làm tốt công tác chỉnh trang đô thị; tăng diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng trong đô thị. Chủ động rà soát, kịp thời điều chỉnh các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hằng năm và giai đoạn phù hợp với nhu cầu phát triển. Đầu tư, nâng cấp hệ thống xử lý chất thải; tăng cường kiểm soát chặt chẽ, xử lý triệt để lượng nước thải, khí thải tại các cụm công nghiệp và các khu dân cư.

- *Hoàn thành mở rộng địa giới hành chính đáp ứng tiêu chí thành phố thuộc tỉnh:* Đề xuất phương án điều chỉnh mở rộng địa giới hành chính và thành lập các phường thuộc thành phố. Phối hợp với các sở, ngành thực hiện hiện điều chỉnh, mở rộng địa giới đơn vị hành chính thành phố; nâng diện tích và số đơn vị hành chính

đáp ứng tiêu chí của thành phố thuộc tỉnh; thành lập mới 02 phường để mở rộng không gian khu vực nội thành.

2. Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, các cụm công nghiệp và công trình công cộng; đẩy mạnh phát triển các ngành thương mại, dịch vụ - du lịch và sản xuất nông - lâm nghiệp

2.1. Nhiệm vụ chủ yếu

2.1.1. Từ nay đến năm 2030:

- Hoàn thành xây dựng sân vận động, quảng trường, 02 đập dâng nước; phố đi bộ và chỉnh trang hai bên bờ kè Sông Cầu; xây dựng kè suối Pá Danh, suối Nông Thượng; đường vào Hồ chứa nước Nặm Cắt; Đường kết nối vào Phiêng My. Sửa chữa, nâng cấp, cải tạo tuyến đường Nà Bản - Nguyễn Văn Tố và các tuyến đường đã xuống cấp ở khu vực nội thị.

- Tiếp tục huy động các vốn đầu tư xây dựng công trình hạ tầng đô thị như: Xây dựng các tuyến đường vành đai thành phố Bắc Kạn (Xuất Hóa - Huyện Tụng); đường Bản Rạo - Khuổi Chang; đường Bản Áng - Bản Vén; đường Nà Vịt - Nà Chuông; xây dựng tuyến đường Trường Chinh kết nối đường Chợ Mới - Bắc Kạn...

- Xây dựng, ban hành chương trình phát triển đô thị thành phố Bắc Kạn đến năm 2030.

- Phối hợp với các sở, ngành rà soát, sắp xếp hợp lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn nhằm phát huy hiệu quả sử dụng đất khu vực trung tâm.

- Xây dựng Đề án đề nghị công nhận thành phố Bắc Kạn là đô thị loại II vào năm 2030.

- Tập trung thu hút nhà đầu tư thứ cấp vào cụm công nghiệp Huyện Tụng, phấn đấu đến hết năm 2024 tỷ lệ lấp đầy đạt 100%; thành lập thêm các cụm công nghiệp Huyện Tụng 1, Huyện Tụng 2, cụm công nghiệp Nông Thượng...

- Quy hoạch 1 trung tâm logistics hướng đến là trung tâm dịch vụ vận tải, phân phối hàng hóa trên địa bàn; hình thành các trung tâm thương mại hạng II, hạng III tại khu vực trung tâm thành phố.

- Tiếp tục thu hút đầu tư phát triển khu du lịch sinh thái hồ Nặm Cắt và một số mô hình du lịch văn hóa, trải nghiệm gắn với phát triển sản xuất nông nghiệp và văn hóa cộng đồng dân cư địa phương (trước mắt đầu tư xây dựng mô hình du lịch trải nghiệm vùng sản xuất và chế biến Nghệ, khu Homestay gắn với hoạt động văn hóa, văn nghệ dân tộc Dao tại xã Nông Thượng, Dương Quang; mô hình du lịch trải nghiệm vùng trồng mơ vàng phường Xuất Hóa với khu du lịch danh lam thắng cảnh Động Áng Toòng, Khu bảo tồn đa dạng sinh học và thác Nà Noọc, phường Xuất Hóa). Xây dựng, bảo tồn ít nhất 02 làng du lịch cộng đồng.

- Tập trung phát triển nông nghiệp công nghệ cao cụ thể: Có trên 250 ha diện tích đất canh tác nông nghiệp, đạt thu nhập trên 150 triệu đồng/ha/năm; trong đó diện tích trồng nông nghiệp sạch 200ha, chiếm 80% diện tích (Dương Quang; Nông Thượng, Xuất Hóa), nông nghiệp công nghệ cao trên 10ha, chiếm 4% diện tích đất (Huyện Tụng, Dương Quang, Xuất Hóa, Nông Thượng, Chí Kiên). Diện tích trồng rừng trung bình hàng năm 150 ha/năm (gồm trồng rừng phân tán và sau khai thác);

tỷ lệ che phủ rừng duy trì 65,5%. 100% các xã, phường trên địa bàn có sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên. 100% xã đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu (xã Nông Thượng, Dương Quang).

2.1.2. Giai đoạn 2030-2045: Thành phố tiếp tục thu hút đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị; phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch theo hướng đồng bộ, hiệu quả trên nền tảng công nghệ số gắn với chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh được nâng cao; hình thành những ngành dịch vụ mới, có giá trị gia tăng cao. Nông nghiệp phát triển đồng bộ với công nghiệp, nhanh, bền vững theo hướng sinh thái, ứng dụng mạnh mẽ khoa học - công nghệ tiên tiến.

2.2. Một số giải pháp chủ yếu

- Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, các cụm công nghiệp và công trình công cộng:

+ Tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị và các công trình công cộng đồng bộ, hiện đại để cơ bản đáp ứng tiêu chí đô thị loại II trong năm 2025; trước mắt, huy động các nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm. Chú trọng kết hợp các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường trong phát triển đô thị; xây dựng đô thị xanh - sạch - văn minh.

+ Tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh tại cụm công nghiệp Huyện Tụng. Thu hút nguồn lực từ khu vực kinh tế tư nhân để phát triển công nghiệp chế biến, khôi phục, phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn truyền thống; nâng cao chất lượng sản phẩm, sức cạnh tranh trên thị trường gắn với bảo vệ môi trường; tạo việc làm ổn định cho người lao động. Ưu tiên thu hút một số ngành công nghiệp công nghệ cao phù hợp với yêu cầu phát triển bền vững.

- Đẩy mạnh phát triển các ngành thương mại, dịch vụ - du lịch và sản xuất nông - lâm nghiệp:

+ Tập trung phát triển thương mại, dịch vụ - du lịch theo hướng đa dạng hóa các loại hình kinh doanh thương mại và nâng cao chất lượng các dịch vụ; từng bước hình thành khu thương mại, dịch vụ, vui chơi giải trí đáp ứng nhu cầu của Nhân dân, khách du lịch; thúc đẩy kinh tế thành phố phát triển. Xây dựng trung tâm dịch vụ vận tải, phân phối hàng hóa trên địa bàn. Phát triển hệ thống siêu thị với sự đa dạng về loại hình, quy mô và phương thức kinh doanh.

- Đẩy mạnh thu hút và hỗ trợ đầu tư, tạo điều kiện để nhà đầu tư xây dựng các khu đô thị kết hợp du lịch nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái, du lịch tâm linh, khu vui chơi giải trí, văn hóa thể thao và du lịch trải nghiệm tìm hiểu bản sắc văn hóa dân tộc gắn với nông nghiệp sinh thái. Trong đó, tập trung xây dựng điểm du lịch hồ Nậm Cắt trở thành điểm du lịch cấp tỉnh, là điểm đến hấp dẫn kết nối với du lịch hồ Ba Bể và các vùng lân cận.

- Đẩy mạnh phát triển sản xuất nông - lâm nghiệp bền vững, hiệu quả theo hướng sản xuất hàng hóa xanh, sạch, an toàn, giá trị kinh tế cao gắn với ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và thích ứng với biến đổi khí hậu; hình thành vùng nguyên liệu cung cấp cho các hợp tác xã trên địa bàn. Tạo điều kiện phát triển mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã. Tăng cường các hoạt

động xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu các sản phẩm tiềm năng, lợi thế của thành phố. Xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu hướng tới xây dựng nông thôn mới thông minh; phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới và du lịch sinh thái, trải nghiệm; nông nghiệp công nghệ cao.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, y tế; xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội

3.1. Nhiệm vụ chủ yếu từ nay đến năm 2030

- *Lĩnh vực giáo dục:* Phấn đấu đến năm 2030, cơ sở vật chất trong các cơ sở giáo dục đảm bảo đáp ứng yêu cầu quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở có nhiều cấp học; 100% các trường học đạt các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia. Xây mới Trường mầm non Đức Xuân; Trường mầm non xã Dương Quang; điểm trường của Trường mầm non Nguyễn Thị Minh Khai và xây mới trường THCS Phùng Chí Kiên.

- *Lĩnh vực y tế:* Phấn đấu tỷ lệ xã, phường đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế đạt 100%; tỷ lệ trên 17 bác sĩ/1 vạn dân; phối hợp xây dựng Trạm Y tế phường Nguyễn Thị Minh Khai; cải tạo, sửa chữa Trạm Y tế phường Phùng Chí Kiên.

- *Lĩnh vực văn hóa:* Phối hợp với sở, ngành của tỉnh trong thu hút đầu tư và xây dựng một số công trình văn hóa, thể thao quy mô lớn, có tính biểu tượng và bản sắc văn hóa như: Đầu tư xây dựng Khu liên hợp thể dục, thể thao theo tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam; hoàn thành đầu tư dự án Sân vận động và bể bơi tỉnh. Định hướng phát triển 01 Khu chức năng tổng hợp sân golf và nghỉ dưỡng, vui chơi, giải trí tại xã Dương Quang, Nông Thượng.

3.2. Một số giải pháp chủ yếu

- *Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo:*

+ Đổi mới toàn diện công tác giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng dạy và học, đáp ứng yêu cầu nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục. Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp lại trường, điểm trường, lớp học gắn với việc bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo chất lượng, hiệu quả công tác dạy và học.

+ Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng. Quan tâm tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các trường từ mầm non đến trung học cơ sở được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ; qua đó tiếp tục nâng cao chất lượng, trình độ đào tạo đáp ứng yêu cầu dạy học trong thời kỳ mới.

+ Tiếp tục đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn đảm bảo đáp ứng yêu cầu dạy và học; đồng thời đáp ứng yêu cầu trường đạt chuẩn quốc gia. Huy động nguồn lực đầu tư phát triển cơ sở giáo dục và đào tạo, nhất là cơ sở giáo dục chất lượng cao.

+ Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên phụ huynh học sinh về tầm quan trọng của việc thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục. Tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục tư thục trên địa bàn.

- *Nâng cao chất lượng chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân:*

+ Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và năng lực hệ thống tổ chức y tế. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế đảm bảo về số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu về y đức và chuyên môn; chú trọng đào tạo, thu hút nguồn nhân lực y tế trình độ cao.

+ Làm tốt công tác y tế dự phòng, trong đó tăng cường phối hợp liên ngành trong công tác phòng, chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn. Triển khai có hiệu quả các chương trình y tế - dân số. Đẩy mạnh các loại hình hoạt động y tế theo hướng mở rộng với nhiều hình thức đa dạng. Khuyến khích xã hội hóa công tác y tế; phát triển y học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại trong phòng bệnh, khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng, nâng cao sức khỏe Nhân dân.

+ Tiếp tục đầu tư và hoàn thiện cơ sở vật chất ngành y tế theo hướng đồng bộ, hiện đại, đảm bảo khả năng ứng phó với nguy cơ các dịch bệnh lớn.

- *Xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội*

+ Đầu tư xây dựng một số công trình văn hóa, thể thao quy mô lớn, có tính biểu tượng và bản sắc văn hóa. Quan tâm, bố trí quỹ đất xây dựng các sân thể thao tại các xã, phường, khu dân cư, các khu vui chơi, rèn luyện thể dục thể thao ở các trường học và cơ quan đơn vị trên địa bàn.

+ Tăng cường tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch kết hợp quảng bá, giới thiệu sản phẩm có thế mạnh của địa phương. Đa dạng hóa các hoạt động thể thao quần chúng, phát triển các môn thể thao thành tích cao; bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa của dân tộc, địa phương. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tạo sự chuyển biến rõ nét trong thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh đô thị.

+ Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội theo định hướng tăng thu nhập, nâng cao mức sống cho người dân; đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, giảm nghèo; thực hiện đầy đủ chính sách bảo hiểm cho Nhân dân.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh

4.1. Nhiệm vụ chủ yếu:

- Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang, phổ cập dịch vụ mạng di động 5G, điện thoại di động thông minh để phục vụ quá trình chuyển đổi số; tỉ lệ dân số trưởng thành tại đô thị có tài khoản thanh toán điện tử trên 80%.

- Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên thiết bị di động thông minh để phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giao dịch với cơ quan hành chính nhà nước góp phần nâng cao chỉ số xếp hạng về chính quyền số của thành phố.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp, hoàn thiện cơ sở vật chất, mở rộng các phân hệ dữ liệu để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm điều hành đô thị thông minh.

4.1. Một số giải pháp chủ yếu:

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính; triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nhất là các dịch vụ công

trực tuyến một phần và dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đảm bảo sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp, tổ chức.

- Triển khai hiệu quả nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử và thực hiện chuyển đổi số trên 3 trụ cột là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, trong đó:

+ *Về xây dựng chính quyền số*: Từng bước thực hiện chuyển đổi số trong quy trình nghiệp vụ của các cơ quan Đảng, chính quyền; xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử; xây dựng hệ thống dữ liệu mở để phục vụ người dân, doanh nghiệp, khai thác, truy cập, sử dụng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong các lĩnh vực quản lý đô thị, đất đai, môi trường, giao thông, giáo dục, y tế, tài chính, thuế... Tiếp tục nâng cấp, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm điều hành đô thị thông minh.

+ *Về phát triển kinh tế số*: Xây dựng hệ thống dữ liệu mở để phục vụ người dân, doanh nghiệp, khai thác, truy cập, sử dụng. Khuyến khích, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp, hợp tác xã tiếp cận, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng số; tham gia giao dịch trên các sàn thương mại điện tử. Chú trọng phát triển nông nghiệp công nghệ cao, ứng dụng công nghệ số trong quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc, chỉ dẫn địa lý. Triển khai số hóa các cơ sở kinh doanh dịch vụ, du lịch. Xây dựng thị trường thương mại điện tử lành mạnh, có tính cạnh tranh và phát triển bền vững, hỗ trợ rộng rãi ứng dụng thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng.

+ *Về phát triển xã hội số*: Quan tâm công tác đào tạo, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp. Thu hút đầu tư phát triển các khu, cụm dân cư, khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng số trong công tác quản lý xã hội tại địa phương. Hướng đến đảm bảo mỗi người dân một điện thoại thông minh; một danh tính số được xác thực dễ dàng từ xa qua môi trường mạng; một tài khoản số để thực hiện giao dịch điện tử thuận lợi kết nối số...

- Huy động đa dạng nguồn lực để đầu tư hạ tầng số. Từng bước hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ cho xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và xây dựng đô thị thông minh.

5. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức có trình độ chuyên môn cao đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí cán bộ. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức có năng lực, tâm huyết, sáng tạo, khát vọng xây dựng thành phố phát triển.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ. Qua đó nâng cao bản lĩnh chính trị, phát huy năng lực chuyên môn, nâng cao hiệu quả công tác tham mưu, phục vụ. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ trọng tâm là việc chấp hành các quy định, nội quy, quy chế và tinh thần trách nhiệm, vai trò nêu gương của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Kiên quyết xử lý những cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có hành vi gây phiền hà, sách nhiễu, tham nhũng, chậm trễ trong giải quyết công việc.

- Quan tâm phát triển nguồn nhân lực cả về số lượng và chất lượng. Thu hút nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao thuộc các lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc, kinh tế, khoa học công nghệ...

- Tạo điều kiện và phối hợp với các sở, ngành tổ chức cho học sinh, người trong độ tuổi lao động được tư vấn, hướng nghiệp, dạy nghề; đồng thời khuyến khích xã hội hóa về giáo dục, đào tạo nghề đặc biệt là những ngành nghề then chốt; qua đó tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ lĩnh vực xây dựng, du lịch, năng lượng, nông nghiệp, công nghệ thông tin...

6. Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; tham mưu, đề xuất ban hành và thực hiện tốt cơ chế, chính sách tăng cường nguồn lực xây dựng, phát triển thành phố; làm tốt công tác thu ngân sách; đẩy mạnh công tác đối ngoại

6.1. Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; tham mưu, đề xuất ban hành và thực hiện tốt cơ chế, chính sách tăng cường nguồn lực xây dựng, phát triển thành phố Bắc Kạn

- Cải thiện môi trường đầu tư, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến và hỗ trợ đầu tư; tạo điều kiện thuận lợi để thu hút và hỗ trợ nhà đầu tư tiến hành khảo sát và triển khai thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn thành phố. Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; đặc biệt là các nguồn lực đầu tư từ doanh nghiệp, các thành phần kinh tế để phát triển đô thị mà trọng tâm là xây dựng, cải tạo, nâng cấp kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của thành phố. Tiếp tục tranh thủ vốn hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh; khai thác có hiệu quả các nguồn vốn vay nước ngoài và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư xây dựng, hoàn thiện các hạng mục, công trình trên địa bàn.

- Tham mưu, đề xuất với tỉnh việc xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách về đầu tư, tài chính, phân cấp quản lý để tăng cường nguồn lực cho phát triển thành phố; tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hiện hành.

- Ngoài ra, tiếp tục quan tâm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của địa phương; thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao từ các địa phương khác để đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển thành phố. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả, phát huy vai trò nguồn lực tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là nguồn lực về đất đai nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thành phố nhanh và bền vững.

6.2. Làm tốt công tác thu ngân sách

- Quản lý ngân sách đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước. Theo dõi chặt chẽ, khai thác tốt các nguồn thu; thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu các dự án đã được quy hoạch để tạo vốn đầu tư các công trình hạ tầng, chỉnh trang đô thị.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của các tổ chức, cá nhân liên quan trong đó, tập trung kiểm tra đối với các lĩnh vực dễ thất thu thuế, trốn thuế, nợ đọng thuế... phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm. Tăng cường công tác phối hợp giữa các ngành liên quan trong quản lý thu thuế; trong đó chú trọng quản lý thu ngân sách trong lĩnh vực thương mại - dịch vụ.

6.3. Đẩy mạnh công tác đối ngoại

- Tiếp tục phối hợp với các sở, ngành tham mưu cho tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ công tác đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế; mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp

tác với các tổ chức quốc tế, địa phương của các nước có quan hệ truyền thống để tạo nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội.

- Chú trọng đổi mới về nội dung, phương thức, cách thức triển khai các hoạt động ngoại giao kinh tế để ngày càng phát huy, củng cố vững chắc hơn mối quan hệ hợp tác truyền thống tốt đẹp của thành phố đã có với các đối tác nước ngoài; thiết lập các mối quan hệ ngoại giao kinh tế mới, mở rộng liên kết với các đối tác nước ngoài mới có nhiều tiềm năng, thế mạnh trong hoạt động hợp tác đầu tư trên các lĩnh vực cũng như tài trợ, viện trợ cho thành phố.

7. Bảo đảm trật tự an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh

7.1. Nhiệm vụ chủ yếu:

- Tiếp tục tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; xây dựng, củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh Nhân dân vững chắc. Duy trì đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Tỷ lệ tuyển quân, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng đạt 100%; tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm đạt 90%; tỷ lệ điều tra khám phá án đạt 85%.

- Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ thành phố; diễn tập chiến đấu phòng thủ và phòng thủ dân sự xã, phường đảm bảo an toàn tuyệt đối và đạt kết quả tốt.

- Bảo đảm an toàn tuyệt đối các hoạt động chính trị, kinh tế - xã hội diễn ra trên địa bàn.

7.2. Một số giải pháp thực hiện:

- *Công tác quốc phòng, quân sự địa phương:* Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh Nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh toàn diện. Ban Thường vụ Thành ủy ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm nghị quyết công tác quốc phòng, quân sự địa phương giai đoạn và hằng năm; chỉ thị diễn tập khu vực phòng thủ thành phố và diễn tập chiến đấu phòng thủ và phòng thủ dân sự xã, phường. Thực hiện công tác tuyển quân hằng năm đạt chỉ tiêu giao và đảm bảo trang trọng, an toàn, đúng Luật. Thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng an ninh, huấn luyện cho các lực lượng và công tác tuyển quân hằng năm. Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng để đảm bảo giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện luyện tập phương án đề phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, thực hiện tốt chính sách hậu phương, quân đội. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với đảm bảo quốc phòng - an ninh.

- *Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội:*

+ Ban Thường vụ Thành ủy ban hành nghị quyết về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự hằng năm. Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác đảm bảo an ninh trật tự tại đơn vị, địa phương; đặc biệt là Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị khóa XIII về “Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; Nghị quyết số 35-NQ/TU ngày 03/02/2023 của Ban Thường vụ

Tỉnh ủy về xây dựng “Công an phường điển hình, kiểu mẫu về an ninh, trật tự và văn minh đô thị” giai đoạn 2022-2030.

+ Năm chắc tình hình, chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, vô hiệu hóa các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh trật tự. Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng, an ninh kinh tế, an ninh xã hội... bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa diễn ra trên địa bàn. Tạo môi trường an ninh ổn định phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

+ Thực hiện tốt các giải pháp phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm mới, tội phạm nguy hiểm... Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng, phòng chống cháy, nổ. Làm tốt công tác điều tra, khám phá án; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật.

+ Nâng cao chất lượng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của các mô hình tự quản về an ninh trật tự, nhân rộng những mô hình, điển hình tiên tiến.

- Công tác thanh tra, kiểm tra; tiếp dân, giải quyết đơn, thư; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; làm tốt công tác kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra sau thanh tra. Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và ý thức chấp hành pháp luật của người dân.

+ Thực hiện nghiêm Quy định số 11-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh kiến nghị của dân. Chú trọng công tác đối thoại, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của Nhân dân ngay từ cơ sở.

+ Các cơ quan tố tụng của thành phố giải quyết tốt các vụ việc khiếu nại, tố cáo; đặc biệt là các vụ việc phức tạp, kéo dài. Kiểm sát chặt chẽ việc giải quyết tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố, nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp. Làm tốt công tác xét xử các loại án, đảm bảo đúng người, đúng tội, hạn chế số án hủy, sửa. Cơ quan thi hành án dân sự thực hiện đúng quy định về công tác thi hành án, nâng cao tỷ lệ thi hành án đối với các việc có điều kiện thi hành.

8. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

8.1. Nhiệm vụ chủ yếu:

+ Hằng năm, tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt trên 85%; từ 97% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó từ 85% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. 100% cơ quan hành chính nhà nước có cơ cấu công

chức phù hợp với vị trí việc làm; 95% cán bộ, công chức xã, phường có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên. 100% tổ chức MTTQ và đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

+ Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống trong cán bộ, đảng viên. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đảm bảo về số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

8.2. Một số giải pháp thực hiện

8.2.1. Tăng cường công tác xây dựng Đảng

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đội ngũ cán bộ, đảng viên:

+ Tích cực đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quán triệt, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; đồng thời xây dựng các chương trình, kế hoạch để cụ thể hóa tổ chức thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị. Chú trọng chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền cho các chi, đảng bộ trực thuộc.

+ Thường xuyên nắm tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên. Quán triệt thực hiện thường xuyên, hiệu quả kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng¹ bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, hiệu quả.

+ Quan tâm nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ báo cáo viên và công tác viên điều tra dư luận xã hội. Tập trung đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên.

+ Tăng cường thông tin về công tác xây dựng Đảng và các biện pháp đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; định hướng, chia sẻ thông tin tích cực và phê phán, phản bác các tư tưởng lệch lạc, quan điểm sai trái; qua đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong toàn Đảng bộ.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên:

+ Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục đổi mới việc ban hành nghị quyết và hình thức tổ chức quán triệt, triển khai học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Chú trọng việc cụ thể hóa xây dựng các chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

+ Đổi mới công tác lãnh đạo, điều hành; đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong Đảng và cải cách hành chính; xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; phân cấp, phân quyền, gắn với nêu cao trách nhiệm của tổ chức đảng, đảng viên, nhất là

¹ Kế hoạch số 70-KH/TU ngày 18/11/2021 của BTV Thành ủy về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của BCT về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của BCT khóa XII "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Kế hoạch số 90-KH/TU ngày 12/4/2022 của BTV Thành ủy về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của BCH Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu. Giữ vững sự lãnh đạo tập trung, thống nhất, kỷ luật, kỷ cương; bảo đảm nguyên tắc quyền lực đi đôi với trách nhiệm, cán bộ, đảng viên hoạt động trong khuôn khổ pháp luật, nguyên tắc và kỷ luật của Đảng.

+ Xây dựng quy chế làm việc của cấp ủy và kịp thời sửa đổi, bổ sung phù hợp với từng giai đoạn. Các cấp ủy viên chủ động cải tiến lề lối làm việc, thường xuyên bám sát cơ sở; kịp thời nắm tình hình, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh; nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với lĩnh vực, địa phương được phân công phụ trách.

+ Tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thực hiện các giải pháp mang tính đồng bộ, tạo bước chuyển biến rõ nét về công tác cán bộ. Điều động, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, biên chế phù hợp đề án vị trí việc làm và quy hoạch được phê duyệt.

+ Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức; chú trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

+ Nâng cao chất lượng sinh hoạt định kỳ, chuyên đề của các cấp ủy; thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, việc chất vấn trong Đảng. Chú trọng công tác phát triển tổ chức đảng và đảng viên đảm bảo chất lượng, hiệu quả; sàng lọc, đưa ra khỏi Đảng những đảng viên suy thoái về đạo đức, lối sống, đi ngược lại với quan điểm, đường lối của Đảng; làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

+ Duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ công tác cấp ủy dự sinh hoạt chi bộ tại các chi, đảng bộ trực thuộc và chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở; tổ công tác cấp ủy về nắm chắc tình hình thực hiện các nhiệm vụ tại các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện kiểm tra đột xuất đối với các chi, đảng bộ cơ sở; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động các phòng, ban, đơn vị, địa phương trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương và thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

+ Tập trung đổi mới công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức hằng năm, giai đoạn theo hướng đề cao trách nhiệm người đứng đầu và kết quả thực thi công vụ. Thực hiện tốt công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình, chú trọng việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra. Nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, phong cách làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả gắn với việc thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, tôn trọng và tận tụy với Nhân dân.

- Thực hiện tốt công tác dân vận của Đảng, nâng cao chất lượng công tác dân vận chính quyền:

+ Chủ động nắm tình hình Nhân dân, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Đưa công tác dân vận trở thành nhiệm vụ thường xuyên gắn với thực hiện công tác chuyên môn của các cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh thực hiện phong trào “Dân vận khéo” trên tất cả các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở; tiếp tục xây dựng và nâng cao chất lượng các mô hình “Dân vận khéo”; chú trọng nhân rộng các mô hình hoạt động hiệu quả.

+ Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong các cơ quan, đơn vị, địa phương; mở rộng và phát huy quyền làm chủ của các tầng lớp Nhân dân; qua đó tạo

sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

+ Tiếp tục phát huy vai trò của Tổ công tác của khối Đảng - Đoàn thể thành phố để phối hợp với UBND thành phố và UBND các xã, phường tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân trong GPMB và giám sát thực hiện các chế độ chính sách của người dân liên quan đến các công trình, dự án.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng:

+ Tập trung chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo khoa học, tránh chồng chéo, trùng lặp, nâng cao nhận thức và xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy, đồng chí bí thư cấp ủy trong công tác kiểm tra, giám sát. Tăng cường kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, người đứng đầu ở những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh sai phạm. Đẩy mạnh việc tự kiểm tra, để kịp thời phát hiện, kiên quyết xử lý vi phạm của các cấp ủy và tổ chức đảng. Tăng cường quản lý, giám sát đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo để nâng cao hiệu quả giám sát thường xuyên.

+ Chú trọng việc xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm đảm bảo sát với nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng đảm bảo theo đúng quy định của Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, quy chế làm việc của UBKT. Quan tâm công tác giám sát việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm tra, giám sát.

8.2.2. *Nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành của chính quyền*

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND các cấp:

Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND. Quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, giới thiệu cán bộ tham gia ứng cử các chức danh lãnh đạo HĐND và các ban chuyên trách HĐND đảm bảo cơ cấu, tiêu chuẩn. Nâng cao chất lượng các kỳ họp HĐND trong việc xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương (nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo quốc phòng, an ninh; phân bổ các nguồn vốn đầu tư...). Tăng cường giám sát, tái giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri, đơn thư của công dân và việc thực hiện các kết luận sau giám sát; việc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết 29-NQ/TU tại các địa phương, đơn vị. Đổi mới hoạt động tiếp xúc cử tri theo hướng thiết thực, hiệu quả.

- Nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành của UBND các cấp; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo để đánh giá hiệu quả hoạt động của cấp ủy, chính quyền các cấp:

+ UBND duy trì thực hiện nghiêm quy chế làm việc. Chú trọng trong đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực của UBND các cấp, nhất là vai trò của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên UBND. Làm tốt công tác tham mưu, đề xuất cho cấp ủy chủ trương thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và công tác CCHC.

+ Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành quản lý thống nhất trong hoạt động của bộ máy hành chính từ thành phố đến cơ sở.

Tập trung chỉ đạo đổi mới phong cách, lề lối làm việc và nâng cao chất lượng thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, khoa học, sâu sát, kịp thời, đúng pháp luật. Duy trì thực hiện tốt mối quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với Nhân dân, doanh nghiệp; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo để đánh giá hiệu quả hoạt động của cấp ủy, chính quyền các cấp. Chủ động tổ chức các cuộc tiếp xúc, đối thoại và tiếp công dân để lắng nghe và kịp thời giải quyết các ý kiến của doanh nghiệp, người dân và những vướng mắc phát sinh; hướng đến xây dựng hệ thống chính quyền trong sạch, minh bạch, vì lợi ích của Nhân dân. Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng kịp thời động viên các tập thể, cá nhân nỗ lực thi đua hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

+ Chú trọng xây dựng chính quyền điện tử để tạo môi trường làm việc liên thông, hiện đại, chuyên nghiệp; từng bước nâng cao hiệu quả và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Quan tâm đầu tư hạ tầng số, từng bước hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ cho xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số; đảm bảo ứng dụng thuận lợi trong hoạt động nội bộ của các cơ quan nhà nước, lấy người dân làm trung tâm; cung cấp dịch vụ công trực tuyến để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, hướng tới nền hành chính hiện đại, minh bạch. Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử gắn với thực hiện chuyển đổi số để hướng đến chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; xây dựng đô thị thông minh.

8.2.3. Phát huy vai trò của MTTQ, các đoàn thể và các hội quần chúng trong việc tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tham gia xây dựng hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh

- MTTQ và các đoàn thể tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, trong đó, chú trọng xây dựng và thực hiện tốt chương trình phối hợp thống nhất hành động theo nhiệm kỳ và hằng năm. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, giáo dục truyền thống cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân; phát huy dân chủ gắn với kỷ luật, kỷ cương; tăng cường củng cố và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động; chung tay xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Phối hợp cùng chính quyền các cấp, lực lượng chức năng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Phát huy vai trò, năng lực trong giám sát và phản biện xã hội.

- Thường xuyên kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn cụ thể. Trong đó, chú trọng nâng cao năng lực cán bộ hội các cấp, quan tâm công tác phát triển đoàn viên, hội viên. Nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên, hội viên ưu tú cho Đảng.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy, các chi, đảng bộ trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thành phố tổ chức quán triệt, triển khai Chương trình hành động; xây dựng kế hoạch cụ thể hóa thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương; tăng

cường công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

2. UBND thành phố:

- Xây dựng kế hoạch tổng thể và các đề án thực hiện Chương trình hành động của UBND tỉnh và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố. Trong đó, cụ thể hóa các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Định kỳ sơ kết, đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Chủ động tham mưu đề xuất với tỉnh xây dựng các cơ chế, chính sách về tạo điều kiện phát triển thành phố; làm tốt công tác phối hợp với sở, ngành trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Tiếp tục tham mưu cho Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

3. HĐND thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện hiệu quả nhiệm vụ nghị quyết đề ra theo chức năng, nhiệm vụ. Tăng cường công tác giám sát đối với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh tại các địa phương, đơn vị.

4. Giao Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình hành động và định kỳ hằng năm rà soát, đánh giá, báo cáo kết quả với Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố.

5. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố tăng cường công tác nắm tình hình, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động và chịu trách nhiệm đối với kết quả thực hiện các nhiệm vụ đề ra thuộc lĩnh vực, địa phương được phân công phụ trách.

Nơi nhận:

* *Gửi bản điện tử:*

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- HĐND-UBND thành phố (t/h),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy (t/h),
- MTTQ, các đoàn thể thành phố (t/h),
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Thành ủy (t/h),
- Các đ/c Thành ủy viên (t/h),
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

T/M THÀNH ỦY
BÍ THƯ

Cù Ngọc Cường